TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 129/2023/HS-ST
Ngày: 11 - 7 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ -TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Nguyên Hưng**.

Các Hội thẩm nhân dân: **- Ông Nguyễn Quốc Hoàng.**

- Bà Hồ Thị Ngân.

- Thư ký phiên tòa: **Ông Nguyễn Ngọc Tuấn** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá tham gia phiên tòa: **Bà Đoàn Thị Tình** - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 136/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 141/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Hoàng N**, sinh ngày 25/7/1989.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Số 52 NGT, phường A, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Làm thuê; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn T (đã chết) và bà Đỗ Thị N (đã chết); em ruột có 02 người, lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 1993; vợ: Lưu Ngọc Thanh V; con: 01 người con sinh năm 2022.

Tiền án, tiền sự: chưa

Nhân thân:

- Ngày 15/02/2008, bị Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang đưa vào Cơ sở giáo dục bắt buộc, thời hạn 18 tháng (Quyết định số 326/QĐ-UBND), chấp hành xong năm 2009, đã xóa tiền sự.

- Ngày 30/01/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 24 tháng (Quyết định số 02/QĐ-TA), chấp hành xong ngày 21/11/2020 chấp hành xong, đã xóa tiền sự.

Ngày 13/3/2023, có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị bắt quả tang và bị tạm giữ. Ngày 22/3/2023 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá khởi tố, cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người chứng kiến:**

- Nguyễn Hữu P, sinh năm 1999 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số 39 Mạc Thiên Tích, phường Vĩnh Thông, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Tạ Hoàng K, sinh năm 2002 (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 11 ấp Sơn Thuận, xã Mỹ Thuận, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 17 giờ 40 phút ngày 13/3/2023, tại trước nhà số 341/3 đường Lâm Quang Ky, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Rạch Giá kết hợp Công an phường Vĩnh Lạc kiểm tra, phát hiện bắt quả tang Trần Hoàng N đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong lòng bàn tay phải của N 01 (một) bịch ny lon trong suốt có rãnh gài viền màu xanh, bên trong có chứa các hạt chất rắn, dạng tinh thể không đồng nhất.

Qua điều tra xác định, Trần Hoàng N bắt đầu sử dụng ma túy từ khoảng tháng 02/2023, nhưng không thường xuyên, loại ma túy sử dụng là ma túy đá, nguồn gốc ma túy N mua của người thanh niên tên Khởi (không rõ họ tên thật, địa chỉ). Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 13/3/2023, N đến khu vực hẻm 341 Lâm Quang Ky, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá gặp Khởi để hỏi mua 01 bịch ma túy đá với giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng). Sau đó, N đem số ma túy trên đi tìm chỗ sử dụng, khi đến trước nhà 341/3 đường Lâm Quang Ky thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Ngày 22/3/2023, Trần Hoàng N bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá khởi tố, ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra.

*** Vật chứng thu giữ**:

- 01 (một) bịch ny lon trong suốt có rãnh gài viền màu xanh bên trong có chứa các hạt chất rắn, dạng tinh thể, không đồng nhất, được niêm phong theo quy định, (*bút lục số: 01 đến 04*).

*** Tại bản Kết luận giám định số** 267/KL-KTHS, ngày 20/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận: Các hạt chất rắn, dạng tinh thể không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch ny lon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu gửi giám định là 1,2560 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ, *(bút lục: 14)*.

* Tại bản cáo trạng số 157/CT-VKSRG ngày 27/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Trần Hoàng N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Tại phiên tòa, kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khỏan 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì màu trắng được dán kín và niêm phong, có ký hiệu vụ số 267/2023, ngày 21/3/2023, có các chữ ký ghi họ tên người chứng kiến Nguyễn Giang Trường, giám định viên Nguyễn Hoàng Nam, có các hình dấu tròn màu đỏ có ghi nội dung "Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Kiên Giang". Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 51 ngày 23/3/20213 của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá

* *Bị cáo nói lời sau cùng*: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra - Công an thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo: Tại phiên toà bị cáo Trần Hoàng N khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Vào lúc 17 giờ 40 phút ngày 13/3/2023, tại trước nhà số 341/3 đường Lâm Quang Ky, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Rạch Giá kết hợp Công an phường Vĩnh Lạc kiểm tra, phát hiện bắt quả tang Trần Hoàng N đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong lòng bàn tay phải của N 01 (một) bịch ny lon trong suốt có rãnh gài viền màu xanh, bên trong có

chứa các hạt chất rắn, dạng tinh thể không đồng nhất, qua giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, Khối lượng là 1,2560 gam.

- Từ những căn cứ trên có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Trần Hoàng N cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như cáo trạng đã truy tố là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, ý thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất về ma túy; làm suy thoái đạo đức, lối sống; xâm phạm trật tự an toàn xã hội; là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Nhưng vì muốn thỏa mãn cơn nghiện bị cáo đã bất chấp pháp luật cố ý thực hiện tội phạm mà không suy nghĩ đến hậu quả, mua ma túy về tàng trữ để sử dụng, Do đó, cần xét xử bị cáo một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội. Đồng thời, qua xét xử nhằm tuyên truyền tác hại ma túy, ngăn ngừa chung loại tội phạm này trong xã hội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội để tuyên xử mức án phù hợp. Xét bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thái độ thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của nhà nước đối với người thật sự biết ăn năn hối cải, để bị cáo có thời gian học tập cải tạo sớm hòa nhập với cộng đồng.

[4]- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo thừa nhận hành vi phạm tội, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự theo đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[7] Về Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì màu trắng được dán kín và niêm phong, có ký hiệu vụ số 267/2023, ngày 21/3/2023, có các chữ ký ghi họ tên người chứng kiến Nguyễn Giang Trường, giám định viên Nguyễn Hoàng Nam, có các hình dấu tròn màu đỏ có ghi nội dung "Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Kiên Giang"

[8] Các vấn đề khác: Đối với người tên đàn ông tên Khởi do chưa xác định rõ, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, khi xác định có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[9] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm d mục 1.2 phần II Danh mục án phí của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Hoàng N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Trần Hoàng N, 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, khấu trừ thời hạn bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/3/2023 đến ngày 22/3/2023.

2. Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì màu trắng được dán kín và niêm phong, có ký hiệu vụ số 267/2023, ngày 21/3/2023, có các chữ ký ghi họ tên người chứng kiến Nguyễn Giang Trường, giám định viên Nguyễn Hoàng Nam, có các hình dấu tròn màu đỏ có ghi nội dung "Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Kiên Giang"

(Theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 116/QĐ-VKS ngày 20/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 11/7/2023).

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Nguyên Hưng

* ***Nơi nhận***:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Viện kiểm sát Tp. Rạch Giá;
- Chi cục THA Tp.Rạch Giá;
- Nhà tạm giữ, CQĐT- Công an thành phố Rạch Giá;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu./.